

Số: /QĐ-BQLNN

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế trả lương và thu nhập tăng thêm năm 2024

GIÁM ĐỐC BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 108/2021/TT-BTC ngày 08/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2076/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt Đề án tự chủ của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị viên chức và người lao động năm 2023 tổ chức ngày 31/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế trả lương và thu nhập tăng thêm năm 2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Trưởng các Phòng: Tài chính - Tổng hợp; Giải phóng mặt bằng; Quản lý dự án và toàn thể viên chức, người lao động tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như điều 2 (VBĐT);
- Lưu: VT,

GIÁM ĐỐC

Quách Thanh Sơn

QUY CHẾ
TRẢ LƯƠNG VÀ THU NHẬP TĂNG THÊM NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BQLNN ngày 02 tháng 02 năm 2024
của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Những quy định chung

1. Đối tượng áp dụng

Viên chức và người lao động hiện có trong danh sách làm việc tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa.

2. Nguyên tắc xây dựng

- Thực hiện phân phối theo lao động, tiền lương phụ thuộc vào kết quả giá trị khối lượng thực hiện các công trình của Ban Quản lý dự án và hiệu quả lao động của từng người, vị trí công việc được giao.

- Đảm bảo đầy đủ, đúng chế độ chính sách của Nhà nước.

- Sự thoả thuận phân lương tăng thêm giữa người sử dụng lao động và người lao động.

- Viên chức và người lao động thực hiện công việc đòi hỏi mức trách nhiệm, trình độ chuyên môn, kỹ thuật đóng góp vào hiệu quả lao động được trả lương tương xứng với kết quả lao động.

- Chống phân phối bình quân, hệ số giãn cách giữa người có tiền lương cao nhất và thấp nhất.

- Quỹ tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động và không sử dụng vào mục đích khác.

3. Nguồn hình thành quỹ tiền lương

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, xác định quỹ tiền lương tương ứng để trả cho viên chức và người lao động. Nguồn chi trả lương là các khoản thu được trích theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có).

4. Quy định trả lương

Căn cứ nguồn thu thực tế và khả năng tiết kiệm chi được áp dụng chi lương, cụ thể như sau:

a) Tiền lương, tiền công

Chi phí tiền lương, tiền công cho viên chức và người lao động được tính theo lương cấp bậc, chức vụ do Nhà nước quy định.

b) Chi thu nhập tăng thêm

Tùy theo kết quả hoạt động tài chính trong năm và trên cơ sở hoàn thành nhiệm vụ được giao, Giám đốc Ban Quản lý dự án được quyết định tổng mức chi trả thu nhập tăng thêm trong năm cho viên chức và người lao động không quá **1 lần** quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp lương đối với viên chức và người lao động do Nhà nước quy định.

c) Chi lương

- Từ tháng 01/2024, chi tạm ứng lương cho viên chức và người lao động với hệ số **1 lần** tiền lương ngạch, bậc, chức vụ do Nhà nước quy định.

- Cuối mỗi quý, thực hiện tạm quyết toán thu nhập tăng thêm cho viên chức và người lao động với hệ số **1,5 lần** tiền lương ngạch, bậc, chức vụ do Nhà nước quy định (*mức chi trả thu nhập tăng thêm cho viên chức và người lao động là 0,5 lần - tùy thuộc vào nguồn thu Ban QLDA*). Cuối năm, căn cứ kết quả hoạt động tài chính, Giám đốc quyết định mức chi trả thu nhập tăng thêm cho viên chức và người lao động không quá **1,5 lần** quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp lương đối với viên chức và người lao động do Nhà nước quy định (*tùy thuộc vào nguồn thu Ban QLDA*).

Điều 2. Để xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ cho viên chức và người lao động làm cơ sở trả lương và xem xét kết quả thi đua cuối năm đảm bảo khách quan, công bằng. Viên chức và người lao động trong cơ quan đạt 85 điểm thi đua nếu: Hoàn thành nhiệm vụ; chấp hành đúng các nội quy của cơ quan; thực hiện tốt công tác phối hợp và công tác cải cách hành chính trong phạm vi trách nhiệm công việc được giao; quan hệ tốt với nhân dân, với các cơ quan, đơn vị có liên quan; tham gia đầy đủ các hoạt động, phong trào của cơ quan, đoàn thể.

- Trong **85 điểm** thi đua bao gồm các nội dung sau:

- + Nội dung 1 (**50 điểm**): Mức độ hoàn thành nhiệm vụ công việc được giao.
- + Nội dung 2 (**15 điểm**): Chấp hành quy chế, nội qui cơ quan.
- + Nội dung 3 (**15 điểm**): Công tác phối hợp và công tác cải cách hành chính
- + Nội dung 4 (**5 điểm**): Tham gia hoạt động đoàn thể, nếp sống văn hóa mới

Điều 3. Tùy theo khối lượng công việc, tinh thần công tác và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao trong quý, Hội đồng thi đua khen thưởng sẽ thống nhất cộng thêm từ 01 đến 15 điểm khi họp xét thi đua.

Điều 4. Mức độ hoàn thành nhiệm vụ

- Hoàn thành loại A: *Từ 95 đến 100 điểm* hệ số $k_1 = 1,5$
- Hoàn thành loại B: *Từ 90 đến dưới 95 điểm* hệ số $k_1 = 1,3$
- Hoàn thành loại C: *Từ 85 đến dưới 90 điểm* hệ số $k_1 = 1,2$
- Hoàn thành loại D: *Từ 80 đến dưới 85 điểm* hệ số $k_1 = 1,0$
- Hoàn thành loại E: *Từ 70 đến dưới 80 điểm* hệ số $k_1 = 0,9$
- Chưa hoàn thành loại F: *Dưới 70 điểm* hệ số $k_1 = 0,8$

+ Cá nhân bị xếp loại chưa hoàn thành nhiệm vụ không được hưởng chế độ nghỉ dưỡng; không được cử đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng trong quý kế tiếp.

+ Cá nhân trong năm có 02 quý chưa hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có 1 quý bị điểm liệt nội dung 1 thì thông báo chấm dứt hợp đồng làm việc theo quy định.

+ Cá nhân bị điểm liệt 02 nội dung (mục) trở lên thì đương nhiên xếp loại chưa hoàn thành nhiệm vụ.

Chương II

QUY ĐỊNH ĐIỂM THƯỞNG - ĐIỂM TRỪ

Điều 5. Điểm thưởng

1. Điểm thưởng cho các cá nhân tham gia hoạt động phong trào do Ban tổ chức hoặc do cấp trên phát động: 03 điểm

2. Điểm thưởng cho các cá nhân tham gia hoạt động phong trào do Ban tổ chức hoặc do cấp trên phát động có đạt giải từ khuyến khích trở lên: 05 điểm

3. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính: 02 điểm

4. Điểm thưởng cuối năm được cộng cho các trường hợp cá nhân, tập thể có giải thưởng, có giấy khen bằng khen:

- Cấp Trung ương : 05 điểm
- Cấp Tỉnh : 03 điểm

Điều 6. Điểm trừ

1. Nội dung 1: Mức độ hoàn thành nhiệm vụ công việc được giao

a) Tham mưu cho Lãnh đạo:

- Không trung thực, cố ý làm trái nhưng chưa gây hậu quả: trừ 15 điểm/trường hợp. Vi phạm lần thứ 2 trong năm trừ 25 điểm và kiểm điểm trước cơ quan. Lần thứ 3: xử lý kỷ luật. Trường hợp vi phạm lần đầu nhưng có tính

chất nghiêm trọng liên quan đến phẩm chất, đạo đức, tư cách: thi hành kỷ luật bằng hình thức cách chức (*nếu có*), kéo dài thời gian nâng lương, buộc thôi việc.

- Không chính xác, không đúng quy định, có sai sót nhưng không do động cơ xấu: trừ 01 đến 10 điểm/ trường hợp tùy mức độ, tính chất.

- Không kịp thời: Trừ 01 đến 10 điểm/trường hợp tùy tính chất vụ việc.

b) Không chấp hành chỉ đạo của cấp trên: lần đầu trừ 5 điểm, lần 2 trong quý trừ 10 điểm và kiểm điểm trước cơ quan, lần 3 trong quý: xử lý kỷ luật.

c) Không hoàn thành công việc lãnh đạo giao: trừ 05 đến 10 điểm/trường hợp. Công tác báo cáo (được giao) chậm trễ không đúng thời gian quy định: trừ 02 điểm/ trường hợp. Báo cáo qua loa, không đúng nội dung quy định: trừ 02 điểm/ trường hợp.

d) Đối với Trưởng phòng, Phó phòng: Chỉ đạo sai gây hậu quả, ảnh hưởng đến việc chung: trừ 05 đến 10 điểm/ trường hợp; không kiểm tra phát hiện kịp thời sai sót của cấp dưới: trừ 02 đến 10 điểm/trường hợp.

e) Làm thất lạc hồ sơ, tài liệu được giao: trừ 05 điểm/ tài liệu. Đối với tài liệu quan trọng trừ 20 điểm/ tài liệu. Trong năm vi phạm lần thứ 3: xử lý kỷ luật.

2. Nội dung 2: Chấp hành quy chế, nội qui cơ quan

a) Không chấp hành nội quy của cơ quan, quy chế hoạt động của cơ quan (*ngủ không xin phép; vắng họp không có lý do chính đáng; thường đi muộn về sớm; la cà hàng quán trong giờ hành chính...*): trừ 02 điểm/trường hợp. Trong quý vi phạm cùng nội dung lần thứ 3 trở đi: trừ 5 điểm/ trường hợp và kiểm điểm.

b) Tài sản cơ quan giao nếu sử dụng không đúng mục đích: trừ 02 điểm/ trường hợp; làm mất, hư hỏng trừ 05 đến 15 điểm/trường hợp tùy mức độ. Ngoài ra, còn chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của Nhà nước.

c) Vi phạm quy định về sử dụng điện tiết kiệm: Trừ 05 điểm/lần.

- Trường hợp không xác định được cụ thể người vi phạm thì trừ 03 điểm/lần đối với tất cả những người làm việc trong phòng.

- Trong một quý, nếu vi phạm cùng nội dung lần thứ 2 trở đi thì trừ 08 điểm/trường hợp và kiểm điểm trước toàn thể viên chức và người lao động trong cuộc họp giao ban hàng tuần.

3. Nội dung 3: Công tác phối hợp

a) Công tác phối hợp trong nội bộ cơ quan và phối hợp với các cơ quan khác, nếu bê trễ, vắng mặt không lý do chính đáng sau khi đã được phân công trừ 02 điểm đến 05 điểm/trường hợp.

b) Gây mất đoàn kết nội bộ cơ quan: trừ 05 đến 10 điểm/trường hợp.

c) Sách nhiễu, quan hệ không tốt với nhân dân hoặc đơn vị có liên quan (nhà thầu, tư vấn, ...) trừ 03 đến 05 điểm/trường hợp. Tái phạm lần 3 trong năm: xử lý kỷ luật. Trường hợp nhận tiền để làm trái: xử lý kỷ luật.

4. Nội dung 4: Tham gia hoạt động đoàn thể, nếp sống văn hóa mới

a) Không tham gia các hoạt động, phong trào do cơ quan và đoàn thể yêu cầu: trừ 02 đến 03 điểm/lần.

b) Vi phạm pháp luật bị cơ quan chức năng xử phạt hành chính: Trừ 05 điểm/ trường hợp.

5. Nội dung 5: Vi phạm công tác cải cách hành chính: Trừ 03 điểm/lần

Điều 7. Cách chi trả lương

- Lương thực nhận = Lương cơ bản + Thu nhập tăng thêm.

Trong đó:

+ Lương cơ bản = Hệ số lương + Hệ số phụ cấp chức vụ (nếu có) x Tiền lương cơ sở.

+ Thu nhập tăng thêm = Hệ số lương + Hệ số phụ cấp chức vụ (nếu có) x Tiền lương cơ sở x Hệ số tăng thêm.

Điều 8. Mức chi thu nhập tăng thêm cho từng đối tượng

Hệ số thu nhập tăng thêm được tính cụ thể cho từng viên chức và người lao động, căn cứ vào mức độ hoàn thành và hiệu quả công việc mà người đó mang lại (trên cơ sở phân loại bình xét thi đua quý, 6 tháng, năm).

Điều 9. Lương và thu nhập tăng thêm được thanh toán trực tiếp cho viên chức và người lao động theo công việc đảm nhiệm và phụ cấp chức vụ.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Quy chế này được áp dụng trong nội bộ của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa, tất cả viên chức và người lao động thực hiện theo các quy định của Quy chế này. Trong quá trình thực hiện Quy chế, những nội dung nếu xét chưa phù hợp sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.